

Số: 01/2024/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2024 về việc đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: ông Trương Văn Qu và bà Lê Thị H; cùng địa chỉ: thôn 1, xã Kô, huyện K, tỉnh Gia Lai.

-Bị đơn: ông Phạm Qu và bà Nguyễn Thị Th; cùng địa chỉ: thôn 1, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai. Do ông Trần Phi Đ; địa chỉ: 790/3 Nguyễn K, phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, làm đại diện theo ủy quyền.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai. Do ông Phan Đăng B - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện K, làm đại diện theo ủy quyền.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Qu và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện trả lại cho ông Trương Văn Qu và bà Lê Thị H quyền sử dụng đất với diện tích là: 1990,1m², loại đất trồng cây hàng năm khác, có tứ cận như sau:

Phía Bắc giáp đất của ông Phạm Qu và bà Nguyễn Thị Th.

Phía Nam giáp đất ông D và ông D.

Phía Đông giáp đất trồng lúa (thửa 207).

Phía Tây giáp đường liên huyện.

(Có sơ đồ bản vẽ thể hiện chiều dài tứ cận kèm theo)

- Ông Phạm Qu và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số hiệu U701609 ngày 13-8-2001 của mình cho Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền huyện K để thực hiện việc chỉnh lý biến động sau khi trả lại một phần diện tích đất cho ông Qu và bà H; và cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất ông Qu và bà Th trả lại cho ông Qu và bà H theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Trương Văn Qu và bà Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0003566 ngày 15-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

Hoàn trả cho ông Trương Văn Qu và bà Lê Thị H số tiền chênh lệch về án phí là: 5.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0003541 ngày 17-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là: 13.300.000 đồng, mỗi bên tự nguyện chịu 50%; ông Qu và bà Th đã thanh toán cho ông Qu và bà H số tiền là: 6.650.000 đồng. Các đương sự đã thực hiện xong chi phí tố tụng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện K, Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Thương

